

BIỂU THEO DÕI CHẤT LƯỢNG KHÍ THẢI
THEO HỆ THỐNG QUAN TRẮC TỰ ĐỘNG, LIÊN TỤC

☐ Lò hơi Động lực; ☒ Lò hơi Thu hồi; ☐ Lò hơi Công nghiệp

Ngày 16...tháng...6...năm...2026 CaĐ1/AB

Ca	Kết quả	Lưu lượng (m ³ /h)	Duy động (mg/Nm ³)	O ₂ (%)	CO (mg/Nm ³)	SO ₂ (mg/Nm ³)	NO _x (mg/Nm ³)	Áp suất (kPa)	Nhiệt độ (°C)	Ký và ghi rõ họ tên	Chức vụ
			≤ 240	-	≤ 1.200	≤ 600	≤ 1.020	-	-		
Sáng	Giá trị trung bình theo ca	64463	55,6	16,4	1031,2	15318	252	100,6	144,9	Phó Giám đốc Kỹ thuật	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1		55,8								
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2									Hành trưởng	
	Giá trị trung bình theo ca	74439	55,3	16,2	75,5	125,9	183,3	100,5	142,8		
Chiều	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1									Hành trưởng	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
	Giá trị trung bình theo ca	101022	55,1	19,4	6,5	1,4	15,9	100,6	149,6	Hành trưởng	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										
Đêm	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2									Hành trưởng	
	Giá trị trung bình theo ca	102242	65,5	19,9	0,9	1,4	8,0	100,5	155,2		
Giá trị trung bình ngày:											

Ghi chú: "...": Không quy định
 - Giá trị trung bình ngày: Là giá trị trung bình ngày tính từ 00 giờ đến 24h.
 - Giá trị trung bình theo ca: Là giá trị trung bình công suất tính từ 00 giờ đến thời điểm xảy ra sự cố.
 - Giá trị trung bình tại thời điểm có sự cố: Là giá trị trung bình công suất tính từ 00 giờ đến thời điểm xảy ra sự cố.
 - Quy định mức phạt khi thông số khí thải vượt Quy chuẩn kỹ thuật môi trường cho phép: Theo Điều 6, Điều 20, Nghị định 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ ban hành.

TỔNG CÔNG TY GIẤY VIỆT NAM
NHÀ MÁY ĐIỆN

BIỂU THEO DÕI CHẤT LƯỢNG KHÍ THẢI
THEO HỆ THỐNG QUAN TRẮC TỰ ĐỘNG, LIÊN TỤC

MB-NMD-231

☒ Lò hơi Động lực; ☐ Lò hơi Thu hồi; ☐ Lò hơi Công nghiệp

Ngày 16 tháng 6 năm 2022 Ca: 1.....

Ca	Kết quả	Lưu lượng (m ³ /h)	Bụi tổng (mg/Nm ³)	O ₂ (%)	CO (mg/Nm ³)	SO ₂ (mg/Nm ³)	NO _x (mg/Nm ³)	Áp suất (kPa)	Nhiệt độ (°C)	Ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú
		-	≤ 240	-	≤ 1.200	≤ 600	≤ 1.020	-	-		
Sáng	Giá trị trung bình theo ca	95195	485		1441		0,6	110	11311	Đoan Tuấn Hòa	Giá trị đo Ca, SO ₂
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										đúng chế vận hành.
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										PT đặt Hào đưa
Chiều	Giá trị trung bình theo ca	100968	50		1314		0,7	99,9	1095	Bình Long Hùng	Giá trị đo Ca, SO ₂
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										Hào quy định
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
Đêm	Giá trị trung bình theo ca	1021539	81,4	-	9,9	-	0,8	99,9	103,1	Hào Công Minh	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
Giá trị trung bình ngày:		99899	592	-	1413	-	0,7	99,9	109,9	Hào Công Minh	

Ghi chú: "-": Không quy định

- Giá trị trung bình ngày: Là giá trị trung bình ngày tính từ 00 giờ đến 24h.
- Giá trị trung bình trong ca: Là giá trị trung bình công tính từ 00 giờ đến khi hết ca làm việc.
- Giá trị trung bình tại thời điểm có sự cố: Là giá trị trung bình công tính từ 00 giờ đến thời điểm xảy ra sự cố.
- Quy định mức phạt khi thông số khí thải vượt Quy chuẩn kỹ thuật môi trường cho phép: Theo Điều 6, Điều 20, Nghị định 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ ban hành.

BIỂU THEO DÕI CHẤT LƯỢNG KHÍ THẢI
THEO HỆ THỐNG QUAN TRẮC TỰ ĐỘNG, LIÊN TỤC

☐ Lò hơi Động lực; ☐ Lò hơi Thu hồi; ☒ Lò hơi Công nghiệp

Ngày 16...tháng 6...năm 2026 Ca: D./A./B

Ca	Kết quả	Lưu lượng (m ³ /h)	Bụi tổng (mg/Nm ³)	O ₂ (%)	CO (mg/Nm ³)	SO ₂ (mg/Nm ³)	NO _x (mg/Nm ³)	Áp suất (kPa)	Nhiệt độ (°C)	Ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú
		-	≤ 240	-	≤ 1.200	≤ 600	≤ 1.020	-	-		
Sáng	Giá trị trung bình theo ca	47889	67	16,6	951,1	9,2	248	102,7	110	Trần Văn	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
Chiều	Giá trị trung bình theo ca	51253	67,6	15,3	1023	76	296	102	110	Trần Văn	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1									Trần Văn	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
Đêm	Giá trị trung bình theo ca	57485	107	11,6	404	57	454	103	110	Nguyễn Kiên	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
Giá trị trung bình ngày:		52209	80	14	792	47	332	102	110		

Ghi chú: "-": Không quy định

- Giá trị trung bình ngày: Là giá trị trung bình ngày tính từ 00 giờ đến 24h.

- Giá trị trung bình trong ca: Là giá trị trung bình cộng tính từ 00 giờ đến khi hết ca làm việc.

- Giá trị trung bình tại thời điểm có sự cố: Là giá trị trung bình cộng tính từ 00 giờ đến thời điểm xảy ra sự cố.

- Quy định mức phạt khi thông số khí thải vượt Quy chuẩn kỹ thuật môi trường cho phép: Theo Điều 6, Điều 20, Nghị định 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ ban hành.